

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Trường hợp nhà thầu không đạt từ 1 nội dung trở lên những tiêu chuẩn về kỹ thuật sẽ được đánh giá là không đạt và không được tiếp tục xem xét xác định giá chào.

| STT | Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|------------|---|--|-----------|
| 1 | Hiểu rõ về tính chất và mục đích của công việc | Trình bày được tính chất và mục đích công việc, mục đích thực hiện gói thầu | Đạt |
| | | Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không phù hợp | Không đạt |
| 2 | Tính hợp lý và khả thi của Kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | Trình bày được kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ một cách hợp lý và khả thi, đáp ứng được yêu cầu của Bên mời thầu trong việc tổ chức, thực hiện gói thầu | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|-----|--|--|-----------|
| | | Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không phù hợp | Không đạt |
| 3 | Mức độ đáp ứng dịch vụ theo yêu cầu tại Mục 2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT | Nhà thầu có đề xuất đầy đủ và đáp ứng yêu cầu | Đạt |
| | | Nhà thầu không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng yêu cầu | Không đạt |
| 4 | Khả năng cung cấp dịch vụ | | |
| | Khả năng cung cấp dịch vụ | <p>Nhà thầu có Biên bản hợp tác hoặc biên bản ghi nhớ hoặc Công văn đồng ý của Ban Thời sự (VOV1) về việc được phép phát sóng nội dung Truyền thông về tiêm chủng mở rộng trên Kênh Thời sự (VOV1), trừ trường hợp nhà thầu tham dự tuyên truyền trên chính kênh của mình.</p> <p>(Nhà thầu cung cấp bản sao chứng thực của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật)</p> | Đạt |
| | | Nhà thầu không đề xuất đúng, đủ các nội dung theo yêu cầu trên. | Không đạt |
| 5 | Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. | | |
| | Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và | Nhà thầu cam kết không vi phạm các quy định về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|--|------------------|
| | Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.(Tính từ năm 2022 đến thời điểm đóng thầu). | Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. | |
| | | Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không trung thực. | Không đạt |
| | Kết luận | Tất cả các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 được xác định là “Đạt”. | Đạt |
| | | Có ít nhất một tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 được xác định là “Không đạt”. | Không đạt |